

Tọa đàm SDMD trực tuyến thường kỳ

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO – VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN TRONG HỢP TÁC PHÁT TRIỂN

PGS.TS. Lê Nguyễn Đoàn Khôi, TS. Trần Cao Đệ, TS. Lê Văn Lâm,
TS. Nguyễn Hoàng Dũng và GS.TS. Trần Ngọc Hải

Trường Đại học Cần Thơ

Email: tnhai@ctu.edu.vn

Cần Thơ, ngày 16/6/2023





NỘI DUNG

1. Giới thiệu
2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Khởi nghiệp ở Trường Đại học – *Trường Đại học Cần Thơ*
 - Hoạt động và thành tựu
 - Cơ sở của các thành tựu
3. Kết luận và đề xuất

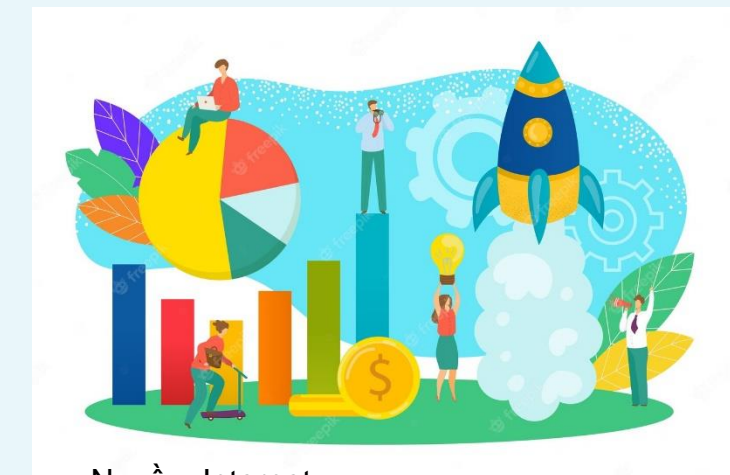


1. Giới thiệu

Joseph Schumpeter (1930) định nghĩa: ĐMST là giới thiệu sản phẩm mới hoặc đưa ra những thay đổi mới cho sản phẩm hiện có; Quá trình đổi mới trong một ngành công nghiệp; Phát hiện ra một thị trường mới; Phát triển các nguồn cung cấp nguyên liệu thô mới. Theo định nghĩa này, ĐMST được coi là những gì mới (sản phẩm, quy trình, thị trường, nguồn nguyên liệu,...) và phải gắn với sản xuất và thị trường.

Theo Hãng tư Vấn đổi mới sáng tạo toàn cầu Doblin (2013):

“Đổi mới sáng tạo là việc tạo ra sản phẩm/dịch vụ khả thi* mới cho khách hàng.”



Nguồn: Internet



1. Giới thiệu

Hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp



LK Viện/trường – doanh nghiệp

PPP
Public-private partnership

Đổi mới sáng tạo mở

HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

LK Vườn ươm/Thúc đẩy KD/Quỹ

CHALLENGES IN EFFECTIVE CORPORATE START-UP COLLABORATION

1. Increase trust and resilience from within the organization
2. Aligning the objectives of the start-up with the existing change and innovation plans
3. Underestimated approach by corporate when working with start-ups
4. Underestimated start-ups that are not enterprise-ready

LK Địa phương – Quốc gia – Quốc tế

Nguồn: Internet

Nguồn: Internet



CANTHO UNIVERSITY

1. Giới thiệu

- Vai trò các bên liên quan





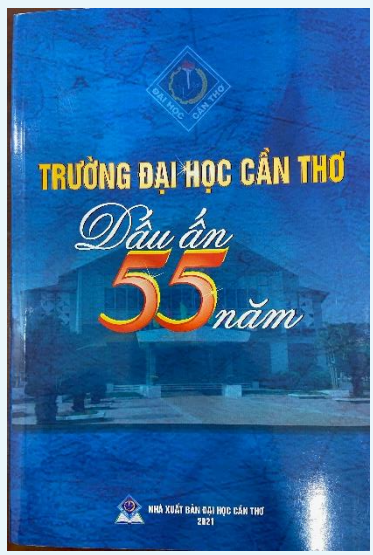
2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, ĐMST, Khởi nghiệp ở Trường Đại học – Đại học Cần Thơ

CANTHO UNIVERSITY

2.1 Hoạt động Khoa học công nghệ - ĐMST – Khởi nghiệp ĐHTC

– Thành tựu nổi bật 55 năm đồng hành phát triển nông nghiệp ĐBSCL

- Lĩnh vực Cây trồng và Khoa học đất (*Giống lúa kháng rầy MTL; kinh tế vườn; bộ sưu tập 3000 giống lúa, cải tạo phèn;...*)
- Lĩnh vực chăn nuôi thú y (*Chương trình Heifer; phối giống; dinh dưỡng; trị bệnh gia súc, gia cầm...*)
- Lĩnh vực thủy sản (*Artemia, giống cá tra, giống tôm sú, giống tôm càng xanh; giống các loài nhập nội và bản địa...*)
- Lĩnh vực chế biến và CNTP (*Sơ chế bảo quản thủy sản; trái cây, tổng hợp hợp chất tự nhiên; tái sử dụng phụ phẩm; ...*)
- Lĩnh vực công nghệ trong nông nghiệp (*cơ giới hóa tự động hóa NN, quan trắc môi trường đất nước; tự động hóa trong canh tác, chế biến sản phẩm; logistics*)

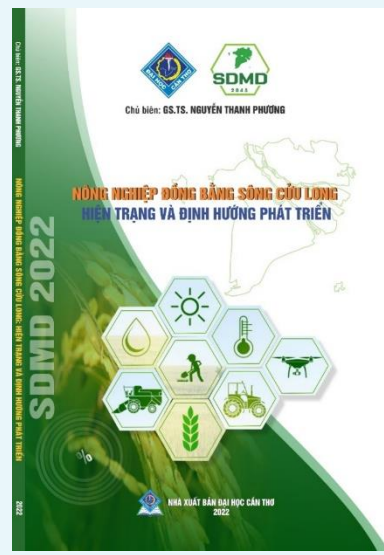


TS. Võ Tông Xuân cùng các đồng nghiệp trẻ (Ngô Thị Lệ Thủy, Trần Thanh Bé và Lê Thu Thủy) trên ruộng lúa thí nghiệm năm 1978

Đề tài cấp nhà nước và cấp Bộ 1975-1990

STT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài
1	Điều tra tổng hợp ĐBSCL - Sinh vật ĐBSCL	Phó TS. Lê Phước Nam
2	Điều tra tổng hợp ĐBSCL - Khái thác nước ngầm ở ĐBSCL	Tiến sĩ Lê Quang Xương
3	Điều tra tổng hợp vùng biển Thuận Hải tỉnh Minh Hải	Phó TS. Lê Phước Nam và Tiến sĩ Lê Quang Xương
4	Chợ học lao tạo các giống lúa năng suất cao và quy trình canh tác thích hợp cho vùng đồng bằng sông Cửu Long	GS.TS Võ Tông Xuân
5	Xây dựng các hệ thống và cơ chế pháp canh tác khoa học để sử dụng và chỉ tạo đất màu đất màu trên biển nước mặn	GS.TS Võ Tông Xuân
6	Nghiên cứu chế tạo thành phẩm bột mồi từ quảng Baxer làm Đòng	Tiến sĩ Nguyễn Thị Hè
7	Thống kê kết quả nghiên cứu biến đổi gen của cá tra nuôi trên các môi trường nước ngọt trong các máy nông nghiệp phiêu và tại ĐBSCL	Kỹ sư Bùi Thanh Xuân
8	Nghiên cứu và áp dụng kỹ thuật chẩn đoán bệnh và sinh vật - động cho họ đê ở ĐBSCL	GS.TS Trần Phước Dương
9	Nghiên cứu, đề xuất biện pháp bảo vệ và khai thác hợp lý hệ sinh thái cỏ mìn ở Đồng Tháp Mười	GS.TS Trần Phước Dương

STT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài
1	Nghiên cứu giống và hình pháp kỹ thuật canh tác tổng hợp cây dưa nước vào ĐBSCL	PUNTS Tru Thương Tuấn
2	Áp dụng kết quả nghiên cứu cây đậu ván ĐBSCL	KS Nguyễn Tấn Kim Nguyễn
3	Nghiên cứu phân triển giống lúa Ba Xuyên	Ông Võ Ái Quốc
4	Thí nghiệm sản xuất tôm càng xanh từ giống đơn thuần đến tôm thương phẩm	KS Nguyễn Kim Quang
5	Áp dụng thành tựu khoa học kỹ thuật phục vụ xây dựng huyện Kế Sách thành huyện Nông Công nghiệp	Ông Phạm Sơn Kiệt



Sản phẩm Thyromin của Trường ĐHTC phục vụ chăn nuôi

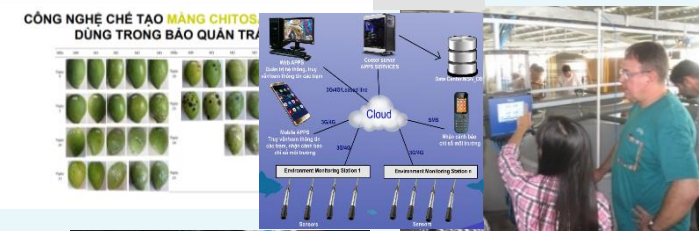
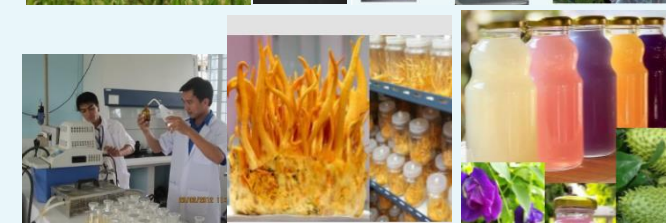




2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, ĐMST, Khởi nghiệp ở Trường Đại học – Đại học Cần Thơ

- 2.1 Hoạt động Khoa học công nghệ - ĐMST – Khởi nghiệp ĐHCCT
 - Nghiên cứu khoa học các cấp 2018-2022, kinh phí tổng 311 tỷ đồng (46-89 tỷ Đ/năm)

Đề tài, dự án các cấp	2018	2019	2020	2021	2022	Tổng
Đề tài cấp Trường - viên chức	123	117	130	164	166	700
Đề tài cấp Trường – sinh viên	104	131	232	191	258	916
Đề tài cấp Bộ	27	38	45	20	36	166
Đề tài cấp Tỉnh/ Huyện	24	30	15	26	21	116
Đề tài cấp quốc gia	2	8	11	0	1	22
Hợp tác doanh nghiệp	2	3	4	4	1	14
Đề tài, dự án quốc tế	59	13	14	37	52	165
Tổng cộng	341	340	451	442	535	2099





2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, ĐMST, Khởi nghiệp ở Trường Đại học – Đại học Cần Thơ

2.1 Hoạt động Khoa học công nghệ - ĐMST – Khởi nghiệp ĐHCT

– Dự án hợp tác quốc tế điển hình – Các dự án ERAMUS 2015-2020

- 11 dự án
- 23 quốc gia, 80 Viện Trường thế giới
- Kinh phí trên 10 triệu EURO
- Sản phẩm: 27 Tiến sĩ quốc tế; 50 Tiến sĩ trong nước; nhiều bài báo, qui trình công nghệ, tập huấn, kết nối doanh nghiệp...

No.	Funding Year	Project Titles	EU Grant award in euros	Budget breakdown for CTU	Remarks
1	2015	Strengthening National research and innovation Capacities in Vietnam	922,219.00	33,562.40	Done
2	2015	European quality Course system for Renewable Energy Development	970,404.00	167,714.00	Done
3	2016	Vietnamese – European Technology Transfer Education Consortium	712,014.00	119,278.00	Done
4	2016	Developing curricula for Environmental safety and Conservation of the Biodiversity in SEA	999,878.50	112,868.50	Done
5	2017	Curriculum Development for Sustainable Seafood and Nutrition Security (SSNS)	999,556.13	64,653.00	Done
6	2017	Strengthen the production, management, and outreach capacities in the field of WATER and Natural resources in South-East Asia	998,795.00	36,975.00	Done
7	2018	Research-based curriculum development in molecular and materials sciences Vietnam	999,695.00	179,602.00	Ongoing
8	2019	Marine Coastal and Delta Sustainability for Southeast Asia (MARE)	968,844.00	75,172.00	Ongoing
9	2020	Inow Asia: Development of innovative multilevel formation programs for the new water leading professionals in South East Asia	946,752.00	84,978.00	Ongoing
10	2020	ASEAN Network for Green Entrepreneurship and Leadership (ANGEL)	944,270.00	54,551.00	Ongoing
11	2020	GREEN waste management new edUcation System for recycling and environmental protection in Asia	999,324.00	128,774.00	Ongoing
TOTAL			10,461,751.63	1,058,127.90	





2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, ĐMST, Khởi nghiệp ở Trường Đại học – Đại học Cần Thơ

• 2.1 Hoạt động Khoa học công nghệ - ĐMST – Khởi nghiệp ĐHCT

– Dự án hợp tác quốc tế điển hình – Dự án JICA nâng cấp Trường ĐHCT (2017-2022)

- 36 Chương trình
- Lĩnh vực chính: Nông nghiệp, Thủy sản, Môi trường
- ĐHCT, 9 Trường ĐH Nhật Bản, triển khai trên 13 tỉnh thành ĐBSCL, nhiều công ty tại Nhật Bản và Việt Nam
- Kinh phí: 85,7 tỷ đồng

Sản phẩm	Tổng
Số Tiến sĩ được đào tạo	63
Số lượt đào tạo ngắn hạn	91
Số học viên Sau Đại học tham gia nghiên cứu	310
Số hội nghị, hội thảo chuyên đề quốc tế và trong nước	64
Số người được tập huấn	1.900
Số bài báo quốc tế/tổng số bài báo xuất bản (30%/100%)	623/2.075
Số sách xuất bản	86
Số công nghệ mới phát triển	44
Số công nghệ mới phát triển được triển khai ứng dụng	22



2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, ĐMST, Khởi nghiệp ở Trường Đại học – Đại học Cần Thơ

- 2.1 Hoạt động Khoa học công nghệ - ĐMST – Khởi nghiệp ĐHCT
 - Xuất bản bài báo khoa học

TT	Phân loại tạp chí	Năm					Tổng số
		2018	2019	2020	2021	2022	
1	Tạp chí KH quốc tế:	395	429	721	878	966	3.389
	Danh mục Scopus/ISI	149	137	455	541	692	1.974
	Khác	246	292	266	337	274	1.415
2	Tạp chí KH cấp Ngành trong nước	678	920	465	994	923	3.980
	<i>Trong đó:</i> Tạp chí/tập san của cấp trường	341	360	310	302	307	1.620
	Tổng cộng	1.073	1.349	1.186	1.872	1.889	7.369



2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, ĐMST, Khởi nghiệp ở Trường Đại học – Đại học Cần Thơ

CANTHO UNIVERSITY

• 2.1 Hoạt động Khoa học công nghệ - ĐMST – Khởi nghiệp ĐHCT – Chuyển giao công nghệ 2018-2022

Hoạt động	2018	2019	2020	2021	2022
Số hợp đồng chuyển giao công nghệ	12	15	11	21	10
Số sách, tài liệu xuất bản của NXB ĐHCT	33	47	59	70	61
Số Hội nghị/ hội thảo/ diễn đàn trong nước	9	6	7	10	15
Số người tham dự trong nước	1800	1200	1400	2000	3000
Số Hội nghị/ hội thảo / diễn đàn quốc tế	2	1	1	2	3
Số người tham dự quốc tế	400	200	200	400	600
Tổng số khóa tập huấn công nghệ toàn Trường	13	15	19	28	22
Tổng số người tham gia tập huấn toàn Trường	273	307	813	1625	645

80 Quy trình công nghệ đã, đang và sẵn sàng chuyển giao





2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, ĐMST, Khởi nghiệp ở Trường Đại học – Đại học Cần Thơ

• 2.1 Hoạt động Khoa học công nghệ - ĐMST – Khởi nghiệp ĐHCT

– Chuyển giao công nghệ 2018-2022

- Lĩnh vực: Nông nghiệp, Thủy sản, Môi trường, Công nghệ, CNTT-TT...
- Hình thức: Tại trang trại, địa phương, Trường ĐHCT
- Thời gian: 1 tuần-2 tháng/khóa
- Đối tượng: Nông dân, công ty, cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật địa phương; trong nước, quốc tế





2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, ĐMST, Khởi nghiệp ở Trường Đại học – Đại học Cần Thơ

2.1 Hoạt động Khoa học công nghệ - ĐMST – Khởi nghiệp ĐHCCT – Khởi nghiệp sinh viên

Hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sinh viên	2018	2019	2020	2021	2022
Số khóa tập huấn ngắn hạn về khởi nghiệp hàng năm		2	36	74	47
Số người học tham gia		53	3877	6657	4082
Số đề tài, dự án của sinh viên tham gia khởi nghiệp	5	71	0	8	21
Số sinh viên giao lưu quốc tế khởi nghiệp ĐMST	0	0	0	0	13





2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, ĐMST, Khởi nghiệp ở Trường Đại học – Đại học Cần Thơ

- 2.1 Hoạt động Khoa học công nghệ - ĐMST – Khởi nghiệp ĐHCT – Hỗ trợ học sinh Phổ thông trong KHCN, sáng chế

Hoạt động	2018	2019	2020	2021	2022
Số cuộc thi hàng năm	1	1	3	3	3
Số học sinh phổ thông tham gia hàng năm	1	2	36	51	73
Số hoạt động tại không gian sáng chế cho HS phổ thông	0	9	10	11	12
Số học sinh phổ thông tham gia tại Không gian sáng chế	0	193	283	353	133



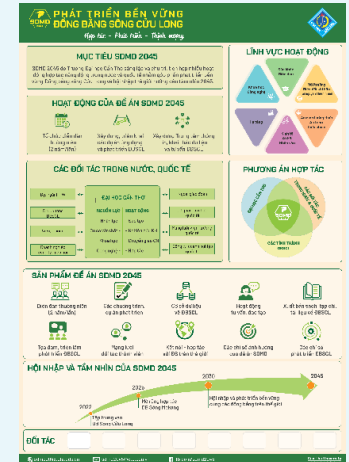
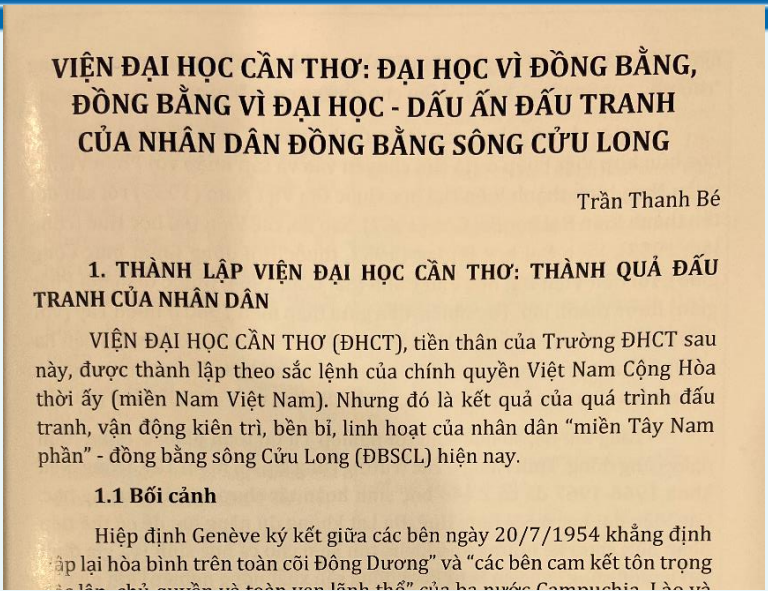


2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, ĐMST, Khởi nghiệp ở Trường Đại học – Đại học Cần Thơ

2.2 Cở sở cho các thành tựu

– Chủ trương:

- Thành lập ĐHCT từ 1966 với sứ mệnh: **Đại học vì Đồng bằng - Đồng bằng vì Đại học**
- Phát huy vai trò là trường đại học duy nhất ở ĐBSCL đến những năm 1990
- Tầm nhìn, sứ mệnh, chiến lược và quy chế của Trường phù hợp và luôn tiên phong đáp ứng các bối cảnh.
- Đặc biệt, triết lý giáo dục: **Cộng đồng – Toàn diện – Ưu việt (CTU)**
- Các trụ cột tương hỗ: (i) Phục vụ xã hội, (ii) Nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, (iii) Dạy và học





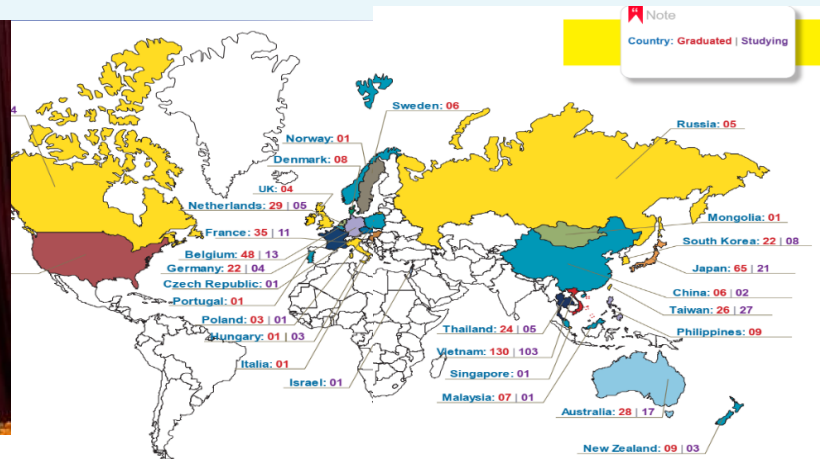
2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, ĐMST, Khởi nghiệp ở Trường Đại học – Đại học Cần Thơ

CANTHO UNIVERSITY

• 2.2 Cở sở cho các thành tựu

– Đội ngũ lãnh đạo, cán bộ viên chức và sinh viên năng động:

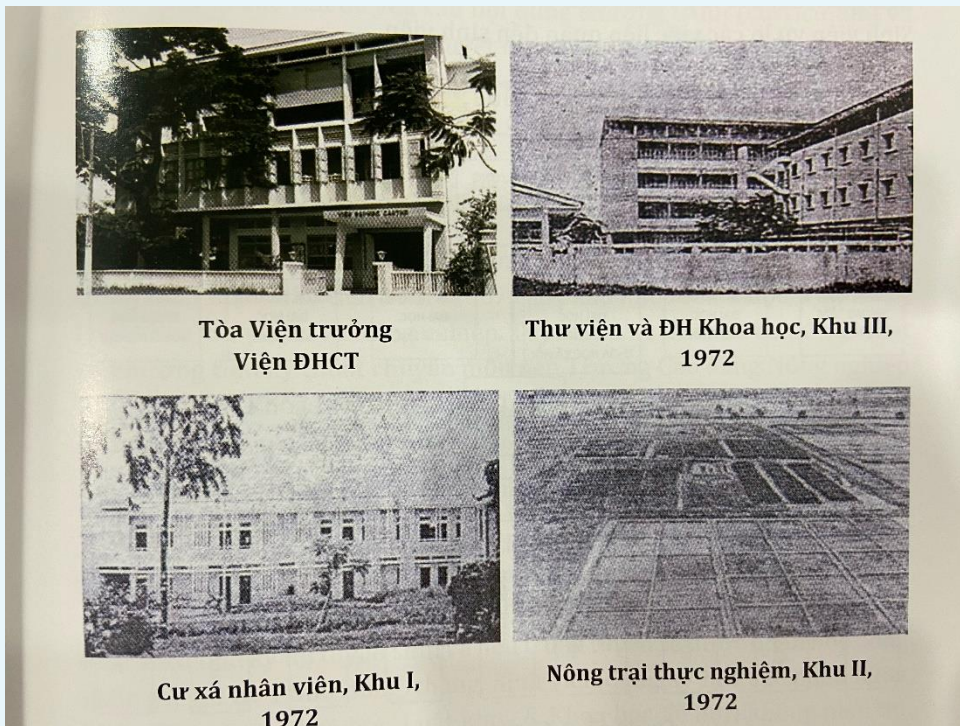
- Trên 1800 viên chức, trên 1000 cán bộ giảng dạy; 18 Giáo sư, 163 Phó giáo sư; Tốt nghiệp chủ yếu từ các Viện Trường quốc tế
- Gần 45.000 sinh viên, 2.500 học viên và nghiên cứu sinh; 109 ngành Đại học; 50 ngành cao học; 20 ngành tiến sĩ.





2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, ĐMST, Khởi nghiệp ở Trường Đại học – Đại học Cần Thơ

- 2.2 Cở sở cho các thành tựu
 - Cơ sở vật chất ngày càng tăng cường:





2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, ĐMST, Khởi nghiệp ở Trường Đại học – Đại học Cần Thơ

- 2.2 Cở sở cho các thành tựu
 - Cở sở vật chất ngày càng tăng cường:



Phòng thí nghiệm công nghệ cao và Khu phức hợp phòng thí nghiệm nghiên cứu trong khuôn khổ Dự án “Nâng cấp Trường Đại học Cần Thơ” được hoàn thiện và chính thức đưa vào sử dụng với 147 phòng thí nghiệm hiện đại, 78 phòng làm việc, 69 phòng nghiên cứu, 47 phòng học chất lượng cao, phòng seminar, 2 hội trường có sức chứa lần lượt 154 và 200 chỗ.



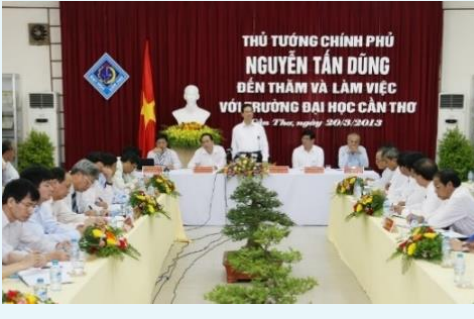


2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, ĐMST, Khởi nghiệp ở Trường Đại học – Đại học Cần Thơ

• 2.2 Cơ sở cho các thành tựu

– Mạng lưới hợp tác trong nước và quốc tế ngày càng mạnh và hiệu quả:

- Mạng lưới Viện – Trường – Doanh nghiệp – Địa phương ĐBSCL và cả nước; mạng lưới các trường PTTH của vùng.
- Mạng lưới trên 200.000 cựu sinh viên, học viên cao học, NCS
- Trên 300 Viện – Trường, cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức và các mạng lưới quốc tế
- Nội dung hợp tác: Đào tạo – KHCN – Phục vụ xã hội – Phát triển nhân lực – Cơ sở vật chất – Hội nhập





2. Hợp tác trong phát triển khoa học công nghệ, ĐMST, Khởi nghiệp ở Trường Đại học – Đại học Cần Thơ



Rockwell Lab: ~7,1 tỷ

• 2.2 Cở sở cho các thành tựu

– Hợp tác Trường Đại học Cần Thơ và Doanh Nghiệp ngày càng đa dạng và thiết thực:

- Trường đào tạo cán bộ cho doanh nghiệp
- Hỗ trợ công tác đào tạo sinh viên cho Trường
- Hỗ trợ cơ sở vật chất cho Trường
- Nghiên cứu và chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp và đối tác của doanh nghiệp
- Hỗ trợ sinh viên ĐMST - khởi nghiệp
- Hỗ trợ học bổng sinh viên và tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp; hội nghị - hội thảo



DEMONSTRATION MODEL OF ADVANCED AQUACULTURE SYSTEM FOR EDUCATION, RESEARCH AND DEVELOPMENT (DEMAASER)
CTU- MIOB - CYMF - VNGRC COLLABORATIVE PROJECT
Conducted from 01/2/2020
All VNGRC Comments, Vinh Chau District, Soc Trang Province, Vietnam
www.ctu.edu.vn



3. Kết luận – Đề xuất

- Hợp tác đa bên là yếu tố quan trọng trong Nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, ĐMST, và Khởi nghiệp.
- Trong bối cảnh mới, động lực mới và nguồn lực mới, việc đẩy mạnh hơn nữa hợp tác xây dựng và phát triển hệ sinh thái ĐMST và Khởi nghiệp là rất cấp thiết, trong đó, vai trò của các Trường Đại học là mấu chốt, cầu nối và động lực quan trọng.
- Trường Đại học Cần Thơ qua 57 năm hình thành và phát triển, sự hợp tác hỗ trợ tích cực và hiệu quả của các cấp ngành, cơ quan, viện trường, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và quốc tế, đã và đang là động lực quan trọng cho Nhà trường trong thực hiện sứ mệnh của mình, trong đó có hoạt động KH-CN, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, góp phần phát triển bền vững ĐBSCL. Các thành tựu và thế mạnh của Nhà trường cần không ngừng được phát huy.





CANTHO UNIVERSITY

Xin cảm ơn quý vị!

